

Số 1432/TCT-TNCN
V/v Vương mắc về thuế TNCN

Hà nội, ngày 28 tháng 4 năm 2010

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Long An.

Trả lời công văn số 350/CT-TNCN ngày 26/03/2010 của Cục thuế tỉnh Long An về một số vướng mắc chính sách thuế TNCN, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về kê khai giảm trừ người phụ thuộc đối với cá nhân, nhóm cá nhân kinh doanh khai thuế thu nhập cá nhân theo mẫu số 08/KK-TNCN, 08A/KK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 20/2010/TT-BTC ngày 05/02/2010 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế có công văn số 450/TCT-TNCN ngày 08/02/2010 hướng dẫn nội dung kê khai cụ thể theo từng tờ khai mới được sửa đổi bổ sung ban hành kèm theo Thông tư số 20/2010/TT-BTC ngày 05/02/2010 của Bộ Tài chính, theo đó:

- Tờ khai tạm nộp thuế thu nhập cá nhân theo mẫu số 08/KK-TNCN đã hướng dẫn chi tiết chỉ tiêu [11] "Các khoản giảm trừ" bao gồm: chỉ tiêu [12] "Cho bản thân"; chỉ tiêu [13] "Cho người phụ thuộc"; chỉ tiêu [14] "Cho từ thiện, nhân đạo, khuyến học"; chỉ tiêu [15] "Các khoản đóng bảo hiểm bắt buộc đã đóng". Do đó, người nộp thuế sẽ kê khai giảm trừ người phụ thuộc vào chỉ tiêu [13].

- Tờ khai tạm nộp thuế thu nhập cá nhân theo mẫu số 08A/KK-TNCN, chỉ tiêu [17] "Các khoản giảm trừ" không có phần chi tiết cho từng khoản được giảm trừ nhưng trong hướng dẫn tờ khai đã nêu cụ thể.

Chỉ tiêu [17] "Các khoản giảm trừ" bao gồm:

"Giảm trừ bản thân là khoản giảm trừ theo mức 4.000.000 VNĐ/tháng.

Giảm trừ người phụ thuộc là khoản giảm trừ cho người phụ thuộc theo mức 1.600.000 VNĐ/người/mỗi tháng được giảm trừ.

Giảm trừ từ thiện là các khoản giảm trừ cho từ thiện, nhân đạo, khuyến học.

Giảm trừ bảo hiểm là các khoản đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc."

Như vậy, người nộp thuế chỉ cần kê khai tổng các khoản được giảm trừ vào chỉ tiêu [17], không cần kê khai chi tiết từng khoản.

2. Về vướng mắc chưa được hướng dẫn nêu tại công văn số 1884/TCT-TNCN ngày 09/06/2009 và công văn số 4080/CT-TNCN ngày 23/11/2009.

a. Vướng mắc nêu tại công văn số 1884/CT-TNCN ngày 09/06/2009, Tổng cục Thuế đã có công văn trả lời số 2716/TCT-TNCN ngày 03/07/2009 (bản photo đính kèm).

b. Vương mắc tại công văn số 4080/CT- TNCN ngày 23/11/2009

- Về hướng dẫn biểu hiện “tàn tật” và “các bệnh” không có khả năng lao động:

Căn cứ hướng dẫn tại điểm 2.3, khoản 2, Điều 2 Thông tư số 62/2009/TT-BTC ngày 27/3/2009 của Bộ Tài chính thì:

“Trường hợp người tàn tật không có khả năng lao động nhưng không có xác nhận của cơ quan y tế thì đối tượng nộp thuế tự khai (theo mẫu số 22/XN-TNCN kèm theo Thông tư này) và đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người phụ thuộc đang sống xác nhận những biểu hiện cụ thể về sự tàn tật của người phụ thuộc; ví dụ như xác nhận người phụ thuộc bị cụt tay, cụt chân, mù mắt, mắc bệnh thiểu năng trí tuệ (down), bị di chứng chất độc màu da cam,...

Trường hợp người phụ thuộc mắc bệnh mà không có khả năng lao động (như: bệnh AIDS, ung thư, suy thận mãn,...) có bệnh án của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên thì chỉ cần bản sao bệnh án mà không cần phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên thì trường hợp các dạng người tàn tật và các bệnh không có khả năng lao động có những biểu hiện khác nhau, trong Thông tư không thể liệt kê cụ thể tất cả biểu hiện của các trường hợp. Vì vậy, đối với từng trường hợp cụ thể thì người nộp thuế tự kê khai theo hướng dẫn nêu trên và có xác nhận của UBND cấp xã hoặc bản sao bệnh án của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên thì sẽ được tính là người phụ thuộc để được giảm trừ.

- Về hướng dẫn chi tiết các “bệnh hiểm nghèo” ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế.

Tại điểm 2.3.1, khoản 2.3, Điều 2, mục IV, phần A Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn như sau: “Đối tượng nộp thuế mắc bệnh hiểm nghèo được xét giảm thuế theo hướng dẫn này là người bị mắc bệnh, nếu không điều trị theo chỉ định của cơ quan y tế hoặc bác sỹ sẽ gây ảnh hưởng nguy hại trực tiếp đến tính mạng.”

Hồ sơ thủ tục để được xét giảm thuế phải thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 2.3.2, khoản 2.3, Điều 2, mục IV, phần A Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 của Bộ Tài chính (nêu trên).

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế tỉnh Long An được biết./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;

- Lưu: VT, TNCN.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương